

Số: 84/NQ-ĐHĐCĐ

Cao Bằng, ngày 06 tháng 6 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN  
DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI BẰNG GIANG CAO BẰNG -VIMICO**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI  
BẰNG GIANG CAO BẰNG -VIMICO**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Bằng Giang Cao Bằng - Vimico sửa đổi, bổ sung lần thứ tư được ban hành kèm theo Quyết định số 69/QĐ-CTBG ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Bằng Giang Cao Bằng - Vimico;

Căn cứ Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Bằng Giang Cao Bằng - Vimico đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 06/6/2023;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Bằng Giang Cao Bằng - Vimico ngày 06/6/2023,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch năm sản xuất kinh doanh năm 2023 với các nội dung sau:**

**1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH Năm 2022	TH năm 2021	TH năm 2022	% so với cùng kỳ	% so với KH năm
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	14.900	7.400	11.376	153,73	76,35
2	Nộp ngân sách	Tr. đồng	2.517	1.449	2.457	169,56	97,62
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	1.070	(698)	651		60,75
4	Quỹ tiền lương thực hiện	Tr. đồng	1.750	1.390	1.870	134,53	106,86
5	Lao động SD bình quân	Người	27	26	25	96,15	92,59
6	Tiền lương bình quân	Tr.đ/ng.th	4,6	5,4	6,2	114,81	134,78
7	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng.th	5,9	5,7	6,2	108,77	105,08

8	Các sản phẩm chủ yếu						
8.1	Doanh thu ăn uống	Tr. đồng	8.360	2.611	5.268	201,76	63,01
8.2	Doanh thu phòng nghỉ	Tr. đồng	3.400	1.199	2.800	233,53	82,35
8.3	Doanh thu hội trường	Tr. đồng	300	88	403	457,95	134,33
8.4	Doanh thu lễ hành	Tr. đồng	300	0			
8.5	DT địa điểm + thu khác	Tr. đồng	2.540	3.502	2.905	82,95	114,37

## 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ % so với TH năm 2022	Tỷ lệ % so với KH năm 2022
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	15.500	136,25	104,02
2	Nộp ngân sách	Tr. đồng	3.049	123,84	121,13
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	1.500	230,77	140,18
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	1.200	184,41	140,19
5	Quỹ tiền lương	Tr. đồng	1.756	93,90	100,34
6	Lao động SD bình quân	người	26	100,0	96,29
7	Tiền lương bình quân ng/tháng	tr.đồng/ng/th	5,6	94,91	103,70
8	Thu nhập bình quân	tr.đồng/ng/th	5,8	96,67	96,967
9	Các sản phẩm chủ yếu				
9.1	Doanh thu ăn uống:	Tr. đồng	8.990	170,65	107,53
9.2	Doanh thu phòng nghỉ:	Tr. đồng	3.650	130,35	107,35
9.3	Doanh thu hội trường:	Tr. đồng	300	74,47	100,0
9.4	Doanh thu lễ hành:	Tr. đồng			
9.5	Doanh thu địa điểm + thu khác	Tr. đồng	2.560	88,12	100,79

Về tổ chức thực hiện: Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT Công ty chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát mọi mặt hoạt động, đồng thời uỷ quyền cho HĐQT Công ty căn cứ tình hình thực tế, biến động của thị trường chủ động điều hành, điều chỉnh kế hoạch phù hợp nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra, duy trì hoạt động kinh doanh ổn định, an toàn và bảo toàn vốn.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

**Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 - 2028.**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

**Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 - 2028.**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 - 2028.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

**Điều 4. Thông qua miễn nhiệm các thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 và giới thiệu nhân sự, bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028.**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua miễn nhiệm các thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 và giới thiệu nhân sự, bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

**4.1. Danh sách miễn nhiệm các thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023**

**a. Hội đồng quản trị:**

- Ông Nguyễn Văn Viên - Kế toán trưởng - Tổng công ty khoáng sản - TKV - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

- Ông Đỗ Văn Thắng - Bí thư huyện ủy Quảng Hòa - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Ông Vương Văn Hường - Phó Trưởng phòng kinh doanh - Tổng công ty khoáng sản - TKV - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Ông Lê Văn Huyền - Chánh Thanh tra Sở Tài chính Cao Bằng - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Bà Nông Thị Thúy - Giám đốc Công ty - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

**b. Ban kiểm soát:**

- Bà Nông Thị Thùy Trang - Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng - Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Trưởng phòng Tài chính Đảng Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng - Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

- Bà Đào Thị Vân Anh - Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Khoáng sản - TKV - Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

**4.2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 là: 04 (bốn) người.

Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 là: 03 (ba) người.

**4.3. Danh sách ứng cử viên bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

**a. Hội đồng quản trị:**

- Ông Nguyễn Văn Viên - Kế toán trưởng Tổng công ty khoáng sản - TKV, ứng cử chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

- Ông Vương Văn Hường - Phó Trưởng phòng kinh doanh Tổng công ty khoáng sản - TKV, ứng cử chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Bà Nông Thị Thúy - Giám đốc Công ty, ứng cử chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Ông Lâm Đức Xuân - Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng, ứng cử chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

**b. Ban kiểm soát:**

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Trưởng phòng Tài chính Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng, ứng cử chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

- Ông Nguyễn Lệnh An - Chuyên viên phòng Công sản Doanh nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng, ứng cử chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty.

- Bà Đào Thị Vân Anh - Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Tổng công ty khoáng sản - TKV, ứng cử chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHCĐ.*

**Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; phương án trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch trả cổ tức năm 2023;**

**5.1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022**

+ Bảng cân đối kế toán:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số cuối năm 31/12/2022	Số đầu năm 01/01/2022
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>19.950</b>	<b>19.185</b>
1	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	4.846	2.502
2	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	15.104	16.683
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>19.950</b>	<b>19.185</b>
1	Nợ phải trả	Triệu đồng	5.721	5.607
2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	14.229	13.578
	Tr.đó: Vốn điều lệ	Triệu đồng	18.000	18.000
	LNST chưa phân phối	Triệu đồng	651	-698

+ Kết quả SXKD:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Tổng doanh thu	11.376	7.400
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	651	(698)
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	651	(698)

**5.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**

Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế năm 2022: 650.993.913đ

Do Công ty đang lỗ lũy kế là 4.501.332.758đ nên không thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ.

**5.3. Phương án chi trả cổ tức năm 2022, kế hoạch cổ tức năm 2023.**

Do Công ty đang lỗ lũy kế là 4.501.332.758đ nên không thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023

**Điều 6. Thông qua kết quả thực hiện chi trả lương viên chức quản lý, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023.**

**6.1. Kết quả chi trả lương viên chức quản lý, thù lao HĐQT, BKS năm 2022.**

+ Đại hội đồng cổ đông thống nhất chi trả lương viên chức quản lý năm 2022, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	KH năm 2022	TH năm 2022
1	Giám đốc	1	115.000.000	106.778.400
2	Kế toán trưởng	1	102.000.000	94.995.600
<b>Tổng cộng</b>			<b>217.000.000</b>	<b>201.774.000</b>

+ Đại hội đồng cổ đông thống nhất chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022, cụ thể như sau:

Căn cứ nghị quyết số 55/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/5/2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Công ty dự kiến chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS bằng 30% kế hoạch năm cụ thể:

$$200.400.000đ \times 30\% = 60.120.000đ$$

*Bằng chữ: Sáu mươi triệu một trăm hai mươi nghìn đồng./.*

**6.2. Kế hoạch chi trả lương viên chức quản lý, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.**

+ Kế hoạch chi trả lương viên chức quản lý:

TT	Chức danh	Số người	KH năm 2023
1	Giám đốc	1	122.000.000
2	Kế toán trưởng	1	108.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>230.000.000</b>

+ Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 :

Tt	Chức danh	Mức lương đ/tháng	Số lượng (người)	Mức phụ cấp (% mức lương tháng)	Tiền PC tháng (đ/tháng)	Phụ cấp cả năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	24.000.000	1	10	2.400.000	28.800.000
2	Thành viên HĐQT	21.000.000	3	10	2.100.000	75.600.000
3	Trưởng ban kiểm soát	21.000.000	1	10	2.100.000	25.200.000
4	Thành viên ban kiểm soát	19.000.000	2	10	1.900.000	45.600.000
<b>Tổng cộng</b>						<b>175.200.000</b>

*(Bằng chữ: Một trăm bảy mươi năm triệu hai trăm nghìn đồng)*

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

**Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT, Ban điều hành phối hợp với Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Kiểm toán BCTC và phát hành báo cáo kiểm toán cho năm tài chính 2023 (từ 01/01/2023 đến 31/12/2023), bao gồm cả báo cáo soát xét niên độ 01/01/2023 đến 30/6/2023);

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

**Điều 7. Đại hội đồng cổ đông công nhận kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS của Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm các ông bà có tên sau:**

**a. Hội đồng quản trị:**

- Ông Nguyễn Văn Viên - Kế toán trưởng Tổng công ty khoáng sản - TKV, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Ông Vương Văn Hùng - Phó Trưởng phòng kinh doanh Tổng công ty khoáng sản - TKV, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Bà Nông Thị Thúy - Giám đốc Công ty, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

- Ông Lâm Đức Xuân - Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

**b. Ban kiểm soát:**

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Trưởng phòng Tài chính Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng, ứng cử chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

- Ông Nguyễn Lệnh An - Chuyên viên phòng Công sản Doanh nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng, ứng cử chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

- Bà Đào Thị Vân Anh - Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Tổng công ty khoáng sản - TKV, ứng cử chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 đã tiến hành phiên họp đầu tiên bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, kết quả ông Nguyễn Văn Viên - Kế toán trưởng Tổng công ty khoáng sản - TKV - Thành viên Hội đồng quản trị được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028. Tỷ lệ trúng cử 4/4.

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 đã tiến hành phiên họp đầu tiên bầu Trưởng Ban kiểm soát, kết quả bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Trưởng phòng Tài chính Đảng - Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng - Thành viên Ban kiểm soát được bầu giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028. Tỷ lệ trúng cử 3/3.

**Điều 8. Điều khoản thi hành.**

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Bằng Giang Cao Bằng - Vimico biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT và Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, các cổ đông;
- Các phòng, ban Công ty;
- Website công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Nguyễn Văn Viên**